TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 112/2019/HSST
Ngày: 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Minh Thiện.
2. Ông Lê Anh Giàu- Cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: Ông Lê An Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Đinh Phước H (H Chín Nhơn), sinh năm 1975 tại tỉnh Bến Tre;
Nơi cư trú: Khu phố 2, Phường 1, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đinh Văn Nh (đã chết) và bà Đoàn Thị Ch, sinh năm 1942;
Vợ: chưa có; Con: có 01 người con sinh năm 1999;
Tiền án: Ngày 06/4/2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt án chung thân về tội "Giết người" (Bản án số 396/HSST); Tiền sự: không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2019 cho đến nay. Có mặt.

* *Bị hại*:
- Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1974. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp 1, xã CB, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Lê Tâm A, sinh năm 1959. Vắng mặt.
Nơi cư trú: khu phố 3, Phường 4, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Chị Lê Trương Ánh M, sinh năm 2000. Vắng mặt.
Đại diện theo pháp luật của Lê Trương Ánh M: bà Lê Thị Ánh T, sinh năm 1964;
Nơi cư trú: ấp 2, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
- Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979. Vắng mặt.
Nơi cư trú: khu phố 3, Phường 8, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Châu Văn Đ, sinh năm 1977. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

** Người làm chứng:*
Ông Châu Tuấn N, sinh năm 1974. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 18/7/2019 đến ngày 23/8/2019, trên địa bàn thành phố BT, Đinh Phước H đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019, bị cáo H đi bộ ngang Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Du lịch và Thương mại S ở khu phố 1, phường 3, thành phố BT thì phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu WARER, biển kiểm soát 71B1-854.68 của anh Nguyễn Thành Đ đang để trong sân của công ty và không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, bị cáo H lén lút đi vào bứt dây điện ổ khóa xe 71B1-854.68 rồi lấy xe tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát H làm rớt mất biển số xe. Sau đó cầm chiếc xe này cho anh Nguyễn Quốc H lấy 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ được là 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, màu sơn xanh, nhãn hiệu WARER, số loại 110, số máy: LC152FMH00417248, số khung LLCXCHLL2Y1075548 (Do anh Nguyễn Quốc H giao nộp). Theo Bảng kết luận định giá tài sản số 797/KL-HĐĐG ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trị giá xe vào ngày 18/7/2019 là 4.800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/8/2019, Đinh Phước H đi bộ tại khu vực bờ hồ Trúc Giang thuộc phường 2, thành phố BT thì phát hiện xe đạp điện hiệu HITASA của Lê Trương Ánh M đang dựng trên vỉa hè và không người trông coi, trên xe có gắn sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, H lén lút đến lấy trộm xe đạp điện của M rồi tẩu thoát. Sau đó đem cầm cho anh Châu Văn Đ lấy 1.300.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ được là 01 xe đạp điện hiệu HITASA, màu xám, số mô tơ HT48V200WA423349 (Do Châu Tuấn N giao nộp). Theo Bảng kết luận định giá tài sản số 797/KL-HĐĐG ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trị giá xe vào ngày 20/8/2019 là 7.820.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng trưa ngày 23/8/2019, bị cáo H đi bộ ngang nhà của anh Lê Tâm H thì phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, số loại C110, biển số 71B3-756.12 đang dựng bên hông nhà và không người trông coi, bị cáo H liền lén lút đến bứt dây điện rồi lấy xe tẩu thoát. Sau khi lấy được xe, H đem cầm cho anh Nguyễn Quốc H được 1.200.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ được là 01 xe mô tô biển số 71B3-756.12 nhãn hiệu Loncin, số loại C110, số khung G6MN5H000101, số máy 0FMG01207215 (Do Nguyễn Quốc H giao nộp). Theo Bảng kết luận định giá tài sản số 797/KL-HĐĐG ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trị giá xe vào ngày 23/8/2019 là 3.910.000 đồng.

Ngoài ra, trước đó vào ngày 17/7/2019, Đinh Phước H còn lén lút lấy trộm của anh Phạm Hải B (sinh năm 1962 ; ĐKTT : đường NH, phường 1, thành phố BT) 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển số 71F2-4991, trị giá 1.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 113/CT-VKSTPBT ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

- Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo H 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ xe mô tô, nhãn hiệu WARER, biển số 71B1-854.68; trả cho Lê Trương Ánh M xe đạp điện hiệu HITASA và trả cho anh Lê Tâm H xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, biển số 71B3-756.12.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Ghi nhận anh Đ, chị M, anh H và anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

+ Buộc bị cáo Đinh Phước H có trách nhiệm trả lại cho anh Châu Văn Đ số tiền 1.300.000 đồng.

Bị cáo Đinh Phước H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố, không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ .

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã

được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ 18/7/2019 đến ngày 23/8/2019, trên địa bàn thành phố BT, bị cáo Đinh Phước H đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác với tổng giá trị mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 16.530.000 đồng. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019, tại khu phố 1, phường 3, thành phố BT, bị cáo H lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành Đ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Warer, biển số 71B1-854.68, trị giá tài sản là 4.800.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/8/2019, tại khu vực bờ hồ Trúc Giang ở phường 2, thành phố BT, bị cáo H lén lút chiếm đoạt của Lê Trương Ánh M (sinh năm 2004) 01 xe đạp điện hiệu HITASA, trị giá tài sản là 7.820.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng trưa ngày 23/8/2019, tại khu phố 3, phường 4, thành phố BT, bị cáo H lén lút chiếm đoạt của anh Lê Tâm H 01 xe mô tô, nhãn hiện Loncin, biển số 71B3-756.12, trị giá tài sản là 3.910.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Đ, anh H và chị M. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, tuy không có tiền sự nhưng hiện có 01 tiền án về tội giết người và đã từng bị tuyên án về tội cố ý gây thương tích.

Tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo H được hưởng là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*", "*Tái phạm*" và "*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*" theo quy định tại các điểm g, h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo H là "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về hình phạt, xét thấy mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo còn nhẹ, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi mà bị cáo gây ra.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ xe mô tô, nhãn hiệu WARER, biển số 71B1-854.68; trả cho Lê Trương Ánh M xe đạp điện hiệu HITASA và trả cho anh Lê Tâm H xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, biển số 71B3-756.12.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận anh Đ, chị M, anh H và anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

+ Buộc bị cáo Đinh Phước H có trách nhiệm trả lại cho anh Châu Văn Đ số tiền 1.300.000 đồng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo H không có tài sản và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi Đinh Phước H lấy trộm xe mô tô, biển số 71F2-4991 của anh Phạm Hải B vào ngày 17/7/2019, do giá trị tài sản dưới 2 triệu đồng và bản thân H chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nên không truy cứu thêm trách nhiệm hình sự H đối với lần trộm cắp này. Công an thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch bị cáo H phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 và Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Phước H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Phước H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ xe mô tô, nhãn hiệu WARER, biển số 71B1-854.68; trả cho Lê Trương Ánh M xe đạp điện hiệu HITASA và trả cho anh Lê Tâm H xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, biển số 71B3-756.12.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Ghi nhận anh Nguyễn Thành Đ, anh Lê Tâm H, chị Lê Trương Ánh M và anh Nguyễn Quốc H không yêu cầu bị cáo Đinh Phước H bồi thường.

+ Buộc bị cáo Đinh Phước H có trách nhiệm trả lại cho anh Châu Văn Đ số tiền 1.300.000 (Một triệu ba trăm ngàn) đồng.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 23 và 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đinh Phước H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã HN, huyện GT (1b);
- Bị cáo, Bị hại, NCQLNVLQ (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương